

.....

.....

I. MỤC ĐÍCH

1. Kiến thức:

- Biết, hiểu được nét chính về bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả và ý nghĩa của cuộc cải cách thời Minh Mạng.
- Giải thích được tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông về giao thông biển, vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên thiên nhiên biển,...
- Xác định được vị trí của các đảo và quần đảo ở Biển Đông trên bản đồ.
- Giải thích được tầm quan trọng chiến lược của các đảo và quần đảo ở Biển Đông
- Giải thích được Việt Nam là Nhà nước đầu tiên xác lập chủ quyền và quản lý liên tục đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong lịch sử.
- Trình bày được tình hình tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông.
- Giải thích được chủ trương của Việt Nam giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hoà bình.
- Đánh giá được vị trí địa chiến lược của Việt Nam. Phân tích được vai trò, ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam
- Giải thích được giá trị của các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

2. Năng lực

- Phân loại, lựa chọn và trình bày những vấn đề liên quan đến một số cuộc cải cách lớn trong lịch sử Việt Nam (trước năm 1858) và Lịch sử bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển đông.
- Phân tích, nhận xét, đánh giá, liên hệ thực tiễn.

3. Phẩm chất:

- Trung thực: tự giác làm bài kiểm tra.
- Chăm chỉ: phát huy hết khả năng của mình.

II. HÌNH THỨC: : Trắc nghiệm, tự luận, với các mức độ (Biết, hiểu, vận dụng)

+ Trắc nghiệm (7 điểm): 28 câu

+ Tự luận (3 điểm): 2 câu

III. MA TRẬN

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng <i>Số CH</i>	Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao			
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL		
1	MỘT SỐ CUỘC CẢI CÁCH LỚN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858)	1. <i>Cuộc cải cách của Minh Mạng.</i>	8		6						14	35 %
3	LỊCH SỬ BẢO VỆ CHỦ QUYỀN, CÁC QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA VIỆT NAM Ở BIỂN ĐÔNG	1. <i>Vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông</i>	8		6						14	35 %
		2. <i>Việt Nam và Biển Đông</i>						1		1		30 %
Tổng			16		12			2			30	
Tỉ lệ %			70%				30%					100%

Lưu ý: Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết, thông hiểu là các câu hỏi TNKQ 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.